

**BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 377/CAT-PV05

Bến Tre, ngày 01 tháng 4 năm 2020

V/v tuyên truyền phòng, chống
xâm hại tình dục trẻ em

Kính gửi: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên
của Mặt trận.

Năm 2019, tình hình tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng, gây hậu quả rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của trẻ đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Để đảm bảo an toàn cho trẻ và hạn chế thấp nhất số vụ việc liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em trong thời gian tới; Công an tỉnh xây dựng đề cương tuyên truyền, gửi đến Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham khảo vận dụng, phối hợp tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công nhân, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong chấp hành các quy định của pháp luật cũng như trang bị những kỹ năng cần thiết về công tác tuyên truyền phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em.

Công an tỉnh rất mong Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận quan tâm phối hợp thực hiện./. *HL*

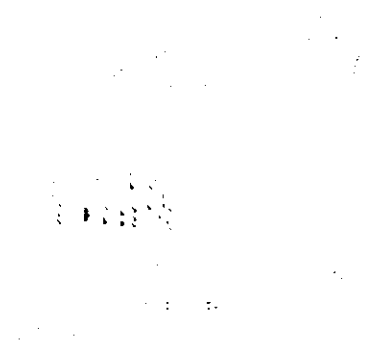
Nơi nhận:

- Giám đốc Công an tỉnh (báo cáo);
- Như kính gửi (ph/hợp thực hiện);
- Phòng PA01, PA03, PA04,
PC07, PX03, PV05; (thực hiện)
- Công an các huyện, thành phố;
- Phòng PV01 (theo dõi);
- Lưu: VT, PV05.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Thượng tá Phạm Thanh Tùng



ĐỀ CƯƠNG

Tuyên truyền phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em (Kèm theo Công văn số 377 /CAT-PV05 ngày 01 /4/2020)

1. Tình hình tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh

Trong những năm qua, tình hình tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên cả nước nói chung, Bến Tre nói riêng diễn biến hết sức phức tạp. Theo thống kê, trong năm 2018 đã xảy ra 24 vụ, có 24 trẻ em bị xâm hại. Riêng năm 2019, toàn tỉnh xảy ra 23 vụ, có 23 trẻ em bị xâm hại tuy số vụ có giảm nhưng tính chất, mức độ nguy hiểm ngày càng nghiêm trọng, phức tạp hơn. Qua các vụ việc cho thấy, tội phạm có thể xảy ra bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu và bất kỳ độ tuổi nào ở mọi nơi và để lại những hậu quả khó lường đối với sức khỏe, đời sống tinh thần và tương lai của trẻ, nhất là trẻ em gái. Trong khi đó, các bậc phụ huynh lại không thể luôn luôn bên cạnh để bảo vệ trẻ. Các em có thể bị xâm hại dưới nhiều mức độ và hình thức khác nhau.

Xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ người dưới 16 tuổi tham gia vào các hành vi liên quan đến quan hệ tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô người dưới 16 tuổi và sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức (ví dụ: hoạt động xâm hại tình dục được thực hiện do đồng thuận với người dưới 13 tuổi); do cưỡng bức, do hứa hẹn các lợi ích vật chất (tiền, tài sản) hay các lợi ích phi vật chất khác (ví dụ: cho điểm cao, đánh giá tốt, tạo cơ hội tiến bộ...).

Xâm hại tình dục trẻ em có thể xảy ra dưới nhiều hình thức khác nhau: Có những hành vi tự kích thích tình dục trước mặt trẻ, cố tình phô bày những bộ phận kín của cơ thể; hôn hít hay sờ mó vào bộ phận kín của trẻ hoặc bắt trẻ phải làm như vậy với mình; đưa dương vật, ngón tay hay bất kỳ vật gì vào âm đạo hay hậu môn trẻ; cho trẻ xem sách báo, phim ảnh có tính kích dục... Một số vụ việc điển hình về xâm hại tình dục trẻ em:

- Vụ xảy ra tại xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam. Đối tượng là học sinh lớp 9, ĐKTT: xã An Định, huyện Mỏ Cày Nam. Nạn nhân là học sinh lớp 8, ngụ cùng xã với đối tượng. Lợi dụng mối quan hệ tình cảm đối tượng đã rủ nạn nhân quan hệ tình dục nhiều lần dẫn đến có thai 17 tuần.

- Vụ giao cấu xảy ra tại xã Long Thới, huyện Chợ Lách. Đối tượng là cha dượng của nạn nhân, sống cùng nhà, dụ dỗ nạn nhân nhiều lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục, khi không thể chịu đựng được đã cùng mẹ đến cơ quan chức năng tố cáo hành vi phạm tội.

- Vụ dâm ô xảy ra tại xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam. Đối tượng là người yêu của mẹ nạn nhân, lợi dụng lúc 03 người ngủ chung phòng thực hiện hành vi phạm tội.

2. Nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng tội phạm xâm hại tình dục trẻ em

- Những kẻ xâm hại tình dục thường tìm đối tượng trong số trẻ em mà chúng quen biết, có khi ngay trong gia đình. Chính sự gần gũi đã tạo nên sự ham muốn xâm hại; đồng thời, làm cho trẻ quá tin tưởng vào kẻ xâm hại mà không

có sự đề phòng để kẻ xâm hại có thời cơ thực hiện ý định. Do còn nhỏ tuổi và yếu đuối, các em cũng dễ bị đe dọa hay trấn áp về thể chất, tinh thần hoặc lợi dụng sự quen biết để dụ dỗ. Những kẻ xâm hại tình dục biết việc chúng đang làm là sai nên chúng tìm mọi cách để che đậy hành vi của mình. Nếu mọi người không phát hiện sớm, chúng có thể lặp lại hành vi với chính đứa trẻ đó hoặc với các trẻ khác.

- Những kẻ xâm hại tình dục có thể đã từng là nạn nhân khi còn nhỏ nên thực hiện hành vi đó để quên đi cảm giác bị xâm hại. Tuy nhiên, điều này không thể biện minh cho hành động của chúng và cũng không có nghĩa là tất cả những người bị xâm hại trước đây cũng đều trở thành kẻ xâm hại tình dục sau này. Trong thực tế, nhiều người bị xâm hại trước đây nay lại là những người tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống xâm hại và bảo vệ trẻ em.

- Do tình trạng kinh tế khó khăn dẫn đến những căng thẳng về tâm lý, các tiêu cực của kinh tế thị trường; không có công ăn việc làm; do bệnh tật; rối loạn tâm thần, sự cô lập... ; do say rượu, nghiện ngập, sử dụng ma túy; xem các sách báo, phim ảnh đồi trụy, kích dục; do sự giáo dục chưa đúng đắn và chưa đầy đủ của các bậc phụ huynh để hướng dẫn cho con biết tự bảo vệ mình.

3. Hậu quả, tác hại

Tác hại, hậu quả của tội phạm xâm hại tình dục trẻ em là vô cùng nguy hiểm, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tinh thần lẫn thể chất. Các em thường bị kỳ thị, mặc cảm với người khác, dẫn đến việc bỏ học và nhiều hệ lụy kéo theo, thậm chí có thể dẫn đến tự tử.

* Hậu quả, tác hại về thể chất: Tổn thương cơ thể, bộ phận sinh dục, nhất là ở trẻ nhỏ; mắc các bệnh truyền nhiễm, suy giảm một số chức năng trên cơ thể; tàn tật suốt đời, các em gái có thể mất khả năng làm mẹ về sau, thậm chí còn nguy hiểm đến tính mạng.

* Hậu quả, tác hại về tâm lý, xã hội: Suy sụp tinh thần, hoảng loạn, nhút nhát, học kém hoặc bỏ học; suy sụp về tình cảm, có thể trở nên thô bạo, tự hạ thấp mình khi tiếp xúc với mọi người xung quanh, thường có cảm giác bị xua đuổi, sợ hãi, lúng túng... Cảm giác bị mọi người khinh rẻ, bị cô lập, không có lối thoát, thậm chí có xu hướng muốn tự tử hay tự hủy hoại mình, có thái độ muốn trả thù đời hoặc đi tìm sự quên lãng trong rượu, bia, nghiện hút, bỏ nhà ra đi và rơi vào cạm bẫy của các tệ nạn mại dâm, ma túy, nhất là với trẻ em gái.

Tóm lại, trẻ em bị xâm hại tình dục sẽ phải chịu tổn thương về thể chất lẫn tinh thần và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý, gây ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến tương lai sau này của trẻ.

4. Biện pháp phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em

- Công tác phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em là nhiệm vụ quan trọng, vô cùng cấp bách, đặc biệt là phòng ngừa tội phạm từ cơ sở. Đây là trách nhiệm chung của các ban, ngành, đoàn thể, trách nhiệm của phụ huynh, gia đình và của toàn xã hội.

- Phụ huynh nên làm gương trong việc giáo dục con cái để có những phương pháp nuôi dạy con tốt nhất, làm tiền đề giúp hình thành nhân cách con sau này; đồng thời, tìm hiểu thêm về các biện pháp giáo dục cũng như các kỹ

năng phòng, tránh trước những nguy cơ trẻ bị xâm hại, nhất là xâm hại tình dục; nên dạy cho trẻ một số nguyên tắc an toàn cá nhân sau đây để trẻ biết cách tránh xa và tự bảo vệ mình khỏi xâm hại tình dục:

+ Trẻ nên tin vào linh tính của mình: Trẻ em có một sự nhạy cảm rất tự nhiên về những gì bất thường đang đến. Cha mẹ và người lớn nên dạy trẻ biết cách tin vào linh tính của mình, dù chưa biết linh tính đó có chính xác hay không. Khi trẻ cảm thấy có điều gì không bình thường có thể xảy ra thì trẻ cũng phải đề phòng và tìm cách báo cho người nhà.

+ Trẻ em biết khi nào có thể nói “Không” với người lớn: Thường trẻ em vẫn được dạy phải ngoan ngoãn và nghe lời người lớn. Tuy vậy, cha mẹ cũng cần cho phép và dạy trẻ biết cách từ chối (hay nói “Không”) để tự bảo vệ mình khỏi các tình huống bất lợi. Ví dụ: Nếu có người không thực sự quen thân muốn dụ dỗ trẻ vào những nơi vắng vẻ, tối tăm trẻ cần kiên quyết chối từ và tránh xa.

+ Trẻ là chủ của cơ thể mình: Các bậc cha mẹ cần nói cho trẻ biết rằng cơ thể trẻ là của bản thân trẻ, không ai có quyền động chạm, sờ mó khi trẻ cảm thấy không an toàn. Cần nói cho trẻ biết ai là người có thể chạm vào cơ thể trẻ, chạm như thế nào và ngược lại, khi nào trẻ có thể chạm vào người khác và chạm như thế nào. Ngoài ra, một điều hết sức quan trọng là cha mẹ cần giúp cho trẻ cảm thấy thoải mái, tự tin khi bước vào tuổi dậy thì. Cần chuẩn bị sẵn sàng cho con cái mình, gái cũng như trai, những hiểu biết cơ bản về sự thay đổi tâm, sinh lý khi trẻ bắt đầu tới tuổi dậy thì. Việc trẻ cảm thấy bối rối, lúng túng và tò mò trước những thay đổi ấy cũng là nguyên nhân của nhiều vụ xâm hại tình dục trẻ em. Các bậc cha, mẹ cũng nên hướng dẫn và quan tâm đến cách ăn, mặc của con em mình.

+ Trẻ nên biết tránh xa những tình huống bất lợi: Trẻ cần được an toàn nên cần dạy cho trẻ biết cách quan sát, nhận biết các hành vi xấu, biết cách tránh xa ai và những nơi nào làm cho trẻ cảm thấy không an toàn hoặc bị đe dọa.

+ Trẻ cần biết những điều gì không nên giữ bí mật: Nhiều kẻ xâm hại tình dục thường dụ dỗ, đe dọa hay ép buộc để trẻ không nói cho ai biết. Cha, mẹ cần dạy cho trẻ biết không cần phải sợ những lời đe dọa đó, phải tạo cho trẻ niềm tin rằng bố mẹ, người thân có thể giúp đỡ trẻ, rằng trẻ không nên giấu kín về những gì làm cho trẻ sợ hãi hay đau đớn mà nên nói ra để được giúp đỡ, bảo vệ.

+ Dạy trẻ biết cách tìm người giúp đỡ: Trẻ cần được chỉ dẫn cách tìm người giúp đỡ nếu trẻ bị sờ mó một cách thô lỗ. Bạn cần nói với trẻ rằng mọi người sẽ luôn sẵn sàng bảo vệ, giúp đỡ trẻ khi trẻ cảm thấy có sự đe dọa; không nên làm cho trẻ sợ hãi một cách không cần thiết, mà chỉ giúp trẻ tự bảo vệ mình. Ngoài ra, cũng nên nhấn mạnh rằng chỉ có ít người xấu mới muốn làm hại trẻ, còn người lớn ai cũng yêu quý, chăm lo và bảo vệ cho trẻ.

* Là bậc cha mẹ hoặc người trực tiếp chăm sóc trẻ, nên:

Tạo ra và duy trì cuộc sống gia đình có tình thương yêu, tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau (phụ huynh làm gương). Cần luôn biết rõ trẻ đang ở đâu, với ai và đang làm gì. Không nên để cho trẻ chơi với nhau ở chỗ vắng vẻ, dễ dẫn tới các em bị xâm hại. Không nên để trẻ ở những trang trại, nương rẫy không có người lớn trông nom. Hỏi trẻ xem điều gì diễn ra khi trẻ ở một mình với người được gửi gắm, người trông coi hay người chăm sóc trẻ khác (như hàng xóm, người

thân quen...). Quan tâm trẻ, dành thời gian lắng nghe trẻ nói chuyện; tuyệt đối không được sao nhãng, bỏ mặc. Khuyến khích trẻ thường xuyên nói chuyện với mình về những hoạt động, thành tích và những khó khăn của trẻ. Thảo luận về vấn đề xâm hại trẻ em một cách cởi mở và khuyến khích trẻ kể lại bất kỳ hiện tượng nào mà trẻ cho là bị xâm hại hay có nguy cơ bị xâm hại. Tham gia vào các hoạt động nâng cao kiến thức làm cha mẹ một cách tích cực và có hiệu quả. Tìm các chuyên gia giúp đỡ, hướng dẫn và tư vấn khi cần thiết.

* Là thành viên trong cộng đồng, nên:

Quan tâm đến tình hình trẻ em ở xung quanh hàng xóm, khu phố, trong cộng đồng. Báo cáo bất kỳ trường hợp nào mà bạn nghi ngờ là xâm hại trẻ em cho cơ quan nhà nước gần nhất. Phối hợp với gia đình và các cơ quan chức năng, các tổ chức xã hội, xác định và phát hiện kẻ xâm hại trẻ em. Động viên, chia sẻ và hỗ trợ gia đình có trẻ bị xâm hại tình dục. Khuyến khích và hỗ trợ việc điều trị chuyên khoa trong trường hợp cần thiết cho trẻ bị xâm hại.

Tham gia tích cực vào các hoạt động của cộng đồng, các tổ chức xã hội và các cơ quan pháp luật phòng ngừa hạn chế tệ nạn xâm hại tình dục trẻ em. Vận động, tham gia xây dựng các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và gia đình trong khu phố, làng xóm, ủng hộ cho quyền trẻ em như đã được nêu rõ trong Công ước của Liên hợp quốc về Quyền trẻ em và Luật trẻ em.

Nếu con em mình hay một trẻ nào khác bị xâm hại tình dục, bạn nên báo ngay cho: Bố mẹ, người thân trực tiếp của trẻ; cán bộ ngành LĐTBXH; Công an xã, phường, thị trấn; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; thầy cô giáo của các em; Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên ...

* Khi con em mình bị xâm hại tình dục, các bậc phụ huynh nên:

Lắng nghe và tỏ ra tin tưởng vào con em mình, có thái độ bình tĩnh, làm cho trẻ tin rằng đó không phải là lỗi của trẻ. Động viên bằng cách nói với trẻ rằng: “Bố (hoặc mẹ) rất hài lòng vì con đã nói cho bố (hoặc mẹ) biết chuyện đó”. Luôn luôn hỗ trợ, quan tâm nhiều hơn để giúp trẻ dần dần hồi phục sức khỏe và tinh thần. Nếu trẻ có biểu hiện tổn thương về cơ thể, cha mẹ cần đưa trẻ đến cơ sở y tế để được khám và điều trị kịp thời. Dạy cho trẻ biết cách đề phòng để tránh sự việc có thể lặp lại. Báo cáo sự việc với cơ quan chức năng để được trợ giúp, bảo vệ và kẻ xâm hại phải bị xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Căn cứ vào Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có hiệu lực thi hành vào ngày 01/01/2018 và Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao ngày 01/10/2019 quy định về một số tình tiết định tội của nhóm tội phạm xâm hại tình dục được quy định từ Điều 141 đến Điều 147 Bộ luật Hình sự như sau:

1. Giao cấu quy định tại khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 142, khoản 1 Điều 143, khoản 1 Điều 144 và khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự là hành vi xâm nhập của bộ phận sinh dục nam vào bộ phận sinh dục nữ, với bất kỳ mức độ xâm nhập nào. Giao cấu với người dưới 10 tuổi được xác định là đã thực hiện không phụ thuộc vào việc đã xâm nhập hay chưa xâm nhập.

2. Hành vi quan hệ tình dục khác quy định tại khoản 1 Điều 141, khoản 1 Điều 142, khoản 1 Điều 143, khoản 1 Điều 144 và khoản 1 Điều 145 của Bộ luật

Hình sự là hành vi của những người cùng giới tính hay khác giới tính sử dụng bộ phận sinh dục nam, bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, miệng, hậu môn của người khác với bất kỳ mức độ xâm nhập nào, bao gồm một trong các hành vi sau đây:

a) Đưa bộ phận sinh dục nam xâm nhập vào miệng, hậu môn của người khác;

b) Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: ngón tay, ngón chân, lưỡi...), dụng cụ tình dục xâm nhập vào bộ phận sinh dục nữ, hậu môn của người khác.

3. Dâm ô quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự là hành vi của những người cùng giới tính hoặc khác giới tính tiếp xúc về thể chất trực tiếp hoặc gián tiếp qua lớp quần áo vào bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác trên cơ thể của người dưới 16 tuổi có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục, gồm một trong các hành vi sau đây:

a) Dùng bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm tiếp xúc (ví dụ: đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác của người dưới 16 tuổi;

b) Dùng bộ phận khác trên cơ thể (ví dụ: tay, chân, miệng, lưỡi...) tiếp xúc (ví dụ: vuốt ve, sờ, bóp, cấu véo, hôn, liếm...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người dưới 16 tuổi;

c) Dùng dụng cụ tình dục tiếp xúc (ví dụ: đụng chạm, cọ xát, chà xát...) với bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của người dưới 16 tuổi;

d) Dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi dùng bộ phận khác trên cơ thể của họ tiếp xúc (ví dụ: vuốt ve, sờ, bóp, cấu véo, hôn, liếm...) với bộ phận nhạy cảm của người phạm tội hoặc của người khác;

đ) Các hành vi khác có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục (ví dụ: hôn vào miệng, cổ, tai, gáy... của người dưới 16 tuổi).

4. Trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật hình sự là hành vi dùng cử chỉ, hành động, lời nói, chữ viết, ký hiệu, hình ảnh, âm thanh nhằm kích thích tình dục (bao gồm giao cấu, thủ dâm và các hành vi tình dục khác) dưới mọi hình thức.

5. Trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Hình sự là trường hợp người dưới 16 tuổi trực tiếp chứng kiến người khác trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức.

6. Các hình thức biểu hiện trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Hình sự:

a) Trực tiếp trình diễn khiêu dâm trước mặt người dưới 16 tuổi hoặc dụ dỗ người dưới 16 tuổi trực tiếp trình diễn khiêu dâm;

b) Chiếu trực tiếp cảnh trình diễn khiêu dâm có sự tham gia của người dưới 16 tuổi;

c) Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi tự chụp, quay lại cảnh trình diễn khiêu dâm của mình sau đó phát tán;

d) Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi khóa thân và truyền tải trực tiếp âm thanh, hình ảnh qua internet (livestream);

đ) Trình chiếu các ấn phẩm đồi trụy có sử dụng người dưới 16 tuổi hoặc hình ảnh mô phỏng người dưới 16 tuổi (hoạt hình, nhân vật được tạo ra bằng công nghệ số);

e) Mô tả bộ phận sinh dục, bộ phận nhạy cảm của con người, trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết này;

g) Các hình thức biểu hiện khác của trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm.

7. Lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân quy định tại khoản 1 Điều 141 và khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự là việc người phạm tội lợi dụng tình trạng người bị hại lâm vào một trong những tình trạng sau đây để giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác:

a) Người bị hại không thể chống cự được (ví dụ: người bị hại bị tai nạn, bị ngất, bị trói, bị khuyết tật... dẫn đến không thể chống cự được);

b) Người bị hại bị hạn chế hoặc bị mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi (ví dụ: người bị hại bị say rượu, bia, thuốc ngủ, thuốc gây mê, ma túy, thuốc an thần, thuốc kích thích, các chất kích thích khác, bị bệnh tâm thần hoặc bị bệnh khác... dẫn đến hạn chế hoặc mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi).

8. Thủ đoạn khác quy định tại khoản 1 Điều 141 và khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự bao gồm các thủ đoạn như đầu độc nạn nhân; cho nạn nhân uống thuốc ngủ, thuốc gây mê, uống rượu, bia hoặc các chất kích thích mạnh khác làm cho nạn nhân lâm vào tình trạng mất khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi để giao cấu hoặc thực hiện hành vi tình dục khác; hứa hẹn cho tốt nghiệp, cho đi học, đi thi đấu, đi biểu diễn ở nước ngoài để giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác.

9. Trái với ý muốn của nạn nhân quy định tại khoản 1 Điều 141 và điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự là người bị hại không đồng ý, phớt lờ hoặc không có khả năng biểu lộ ý chí của mình đối với hành vi quan hệ tình dục cố ý của người phạm tội.

10. Người lệ thuộc quy định tại khoản 1 Điều 143 và đang ở trong tình trạng lệ thuộc mình quy định tại khoản 1 Điều 144 của Bộ luật Hình sự là trường hợp người bị lệ thuộc vào người phạm tội về vật chất (ví dụ: người bị hại được người phạm tội nuôi dưỡng, chu cấp chi phí sinh hoạt hằng ngày...) hoặc lệ thuộc về tinh thần, công việc, giáo dục, tín ngưỡng (ví dụ: người bị hại là người lao động làm thuê cho người phạm tội; người bị hại là học sinh trong lớp do người phạm tội là giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên bộ môn...).

11. Người đang ở trong tình trạng quần bách quy định tại khoản 1 Điều 144 của Bộ luật Hình sự là trường hợp người bị hại đang lâm vào hoàn cảnh khó khăn, bức bách nhưng không tự mình khắc phục được mà cần có sự hỗ trợ, giúp đỡ của người khác (ví dụ: không có tiền chữa bệnh hiểm nghèo; không có tiền để chuộc con mình đang bị bắt cóc...).